

# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**BỘ GIÁO DỤC VÀ  
ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2010/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2010

## THÔNG TƯ

**về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi ban hành kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2006 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 68/2007/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2007, Quyết định số 70/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

*Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục,*

*Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi chọn học sinh giỏi ban hành kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2006 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 68/2007/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2007, Quyết định số 70/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

### **1. Điểm d khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“d) Không trong thời gian bị kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.”

### **2. Khoản 7 Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“7. Đề thi (kể cả đề thi đề xuất) chưa sử dụng và các tài liệu liên quan đến nội dung đề thi thuộc Danh mục bí mật

Nhà nước độ Tối mật theo quy định tại Quyết định số 32/2005/QĐ-TTg ngày 07/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về Danh mục bí mật Nhà nước độ Tối mật trong Ngành Giáo dục và Đào tạo”.

### **3. Đoạn 4 điểm a khoản 2 Điều 32 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

- Việc chấm thi phải đảm bảo sự chính xác, công bằng, khách quan, đánh giá đúng kết quả bài làm của thí sinh:

+ Cho điểm bài thi phải theo đúng biểu điểm được Trường ban chấm thi phê duyệt;

+ Điểm của một câu trong bài thi là tổng các điểm thành phần của câu ấy. Điểm của bài thi là tổng điểm các câu trong bài thi, không làm tròn, theo thang 20 điểm.

### **4. Khoản 3 Điều 34 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“3. Tỷ lệ giải đối với mỗi môn thi

Tổng số giải từ Khuyến khích trở lên không quá 60% số thí sinh dự thi. Trong đó, tổng số giải Nhất, Nhì, Ba không quá 75% tổng số giải; số giải Nhất không quá 5% tổng số giải”.

### **5. Điểm b khoản 1 Điều 40 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“b) Người tham gia công tác thi có hành vi vi phạm Quy chế thi (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ

thi), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng Luật cán bộ, công chức để xử lý kỷ luật theo các hình thức sau đây:

- Khiển trách đối với người phạm lỗi nhẹ trong khi thi hành nhiệm vụ.

- Đinh chỉ công tác thi ngay sau khi phát hiện và xử lý cảnh cáo đối với người vi phạm một trong các lỗi sau đây:

+ Ra đề sai hoặc ra đề ngoài chương trình;

+ Mang những tài liệu, vật dụng trái phép vào khu vực làm đề, phòng thi, phòng chấm thi;

+ Thiếu trách nhiệm trong việc chuẩn bị cho kỳ thi, làm ảnh hưởng tới kết quả kỳ thi;

+ Thiếu trách nhiệm khi coi thi, để cho thí sinh quay còp, mang và sử dụng tài liệu, vật dụng trái phép trong phòng thi;

+ Chấm thi không đúng hướng dẫn chấm hoặc cộng điểm có nhiều sai sót.

- Đinh chỉ công tác thi ngay sau khi phát hiện và tùy theo mức độ vi phạm có thể hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức đối với người có một trong các hành vi sai phạm sau đây:

+ Trực tiếp giải bài cho thí sinh trong lúc đang thi;

+ Cho điểm không đúng quy định, vượt khung hoặc hạ điểm của thí sinh;

+ Làm lộ số phách bài thi;

+ Sửa chữa, thêm bớt vào bài làm của thí sinh;

+ Chữa điểm trên bài thi, trên biên bản chấm thi;

+ Làm mất bài thi của thí sinh khi thu bài, vận chuyển, bảo quản, chấm thi.

- Đinh chỉ công tác thi ngay sau khi phát hiện, buộc thôi việc hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có một trong các hành vi sai phạm sau đây:

+ Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào khu vực thi trong lúc đang thi;

+ Làm lộ đề thi; mua, bán đề thi;

+ Đánh tráo bài thi, số phách hoặc điểm thi của thí sinh;

+ Gian lận, làm sai lệch sự thật về hồ sơ của thí sinh (sửa học bạ, sổ điểm và các giấy tờ liên quan khác);

+ Gian lận thi có tổ chức.”

**Điều 2.** Bãi bỏ quy định “không liên hệ, mời người ngoài đơn vị dự thi ôn luyện, tập huấn cho người dạy và người học của đơn vị mình dưới bất kỳ hình thức và thời gian nào” tại khoản 2 Điều 15 của Quy chế thi chọn học sinh giỏi ban hành kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-

BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2006 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 68/2007/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2007, Quyết định số 70/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 3.** Thông tư này có hiệu lực từ ngày 28 tháng 3 năm 2010. Các quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư này đều bị bãi bỏ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội; Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh; Hiệu trưởng các trường đại học có trường, khôi lớp trung học phổ thông chuyên và Hiệu trưởng các trường phổ thông dân tộc nội trú thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG

Nguyễn Vinh Hiển